

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 54/2021/HS-ST;
Ngày: 29-9-2021.

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO - TỈNH TIỀN GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Mai Thị Mỹ Trang**;

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Lê Văn Kiệt**;

2/ Ông **Đỗ Ngọc Bình**.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông **Phạm Nhật Minh** – Thư ký
Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho – tỉnh Tiền Giang
tham gia phiên tòa:* Bà **Đinh Thị Tuyết Hằng** - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho,
xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 61/2021/HSST ngày 24 tháng 6
năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 64/2021/QĐXXST-HS ngày 02
tháng 8 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. **Bùi Thế A** sinh năm 1990, tại tỉnh Tiền Giang;

Nơi cư trú và chỗ ở: số 7N23 đường H, phường 3, thành phố Mỹ Tho, tỉnh
Tiền Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 05/12; dân tộc: kinh; quốc
tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Bùi Văn B (đã chết)
và bà Mai Thị T sinh năm 1969; bị cáo chưa có vợ chưa có con; tiền sự: Không
có; tiền án: Không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/3/2021, tạm giam ngày
23/3/2021. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Mỹ
Tho, có mặt tại phiên tòa.

2. **Bùi Hữu T** (tên gọi khác S) sinh năm 1983, tại tỉnh Tiền Giang;

Nơi cư trú: số 1362 ấp 1, xã Đ, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; chỗ
ở: Số 1N9 đường H, phường 3, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; nghề
nghiệp: Lái xe; trình độ học vấn 09/12; dân tộc: kinh; quốc tịch :Việt Nam; Tôn
giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Bùi Văn O sinh năm 1954 và bà Nguyễn
Thị M sinh năm 1958; bị cáo có vợ là Nguyễn Thụy Loan U sinh năm 1983; Bị
có 02 người con (con lớn sinh năm 2007 và con nhỏ sinh năm 2012); tiền sự:
Không có; tiền án: Không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 17/3/2021, tạm giam

ngày 23/3/2021. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Mỹ Tho, có mặt tại phiên tòa.

3. **Trần Cao Sơn H**, sinh năm 1990, tại tỉnh Tiền Giang;

Nơi cư trú và chỗ ở: số 7N17 đường H, phường 3, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn 05/12; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Trần Văn S (đã chết) và bà Cao Thị N sinh năm 1967; bị cáo chưa có vợ chưa có con; tiền sự: Không có; tiền án: Không có. Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 22/3/2021, tạm giam ngày 23/3/2021. Bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Mỹ Tho, có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: **Đoàn Thị Mỹ H**, sinh năm 1976 (vắng mặt);

Nơi cư trú: số 16/2B đường L, phường 6, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. **Lâm Văn K**, sinh năm 1983 (vắng mặt);

Nơi cư trú: số 255 ấp 1, xã T, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

2. **Nguyễn Quốc T1**, sinh năm 1982 (vắng mặt);

Nơi cư trú: số 469 ấp 4, xã Đ, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

3. **Nguyễn Phạm Khánh H**, sinh năm 1990 (vắng mặt);

Nơi cư trú: số 25/8 đường V, phường P, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

* Người làm chứng: **Nguyễn Quốc T2**, sinh năm 1990 (vắng mặt);

Nơi cư trú: số 9/6 đường P, phường 3, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo Bùi Thế A rủ bị cáo Trần Cao Sơn H và bị cáo Bùi Hữu T cùng nhau đi trộm tài sản bán lấy tiền chia nhau tiêu xài được bị cáo H và bị cáo T đồng ý. Để thực hiện ý định, bị cáo T mua 01 kìm cộng lực, 01 cờ lê (mỏ lêch) và 01 đèn pin rồi đưa bị cáo Thế A cất giữ. Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 14/3/2021, bị cáo Bùi Hữu T trực tiếp điều khiển xe ô tô biển số 63A-087.57 (loại xe taxi do anh Nguyễn Quốc T1, sinh năm 1972, ngụ số 469, Ấp 4, xã Đ, thành phố Mỹ Tho đứng tên chủ sở hữu, vì bị cáo T là nhân viên của hãng xe taxi M) chở bị cáo Thế A và bị cáo H đi trên các tuyến đường tìm tài sản để trộm. Khi đến nhà số 20, đường T, phường 7, thành phố Mỹ Tho của chị Đoàn Thị Mỹ H thuê sử dụng làm kho chứa hàng, khóa cửa không người trông coi nên bị cáo T dừng xe lại cho bị cáo Thế A và bị cáo H xuống, riêng bị cáo T điều khiển xe ô tô chạy đi chỗ khác chờ. Bị cáo Thế A và bị cáo H dùng kìm cộng lực cắt cửa rào bằng sắt rồi vào trong nhà trộm 168 bình dầu nhớt Advance 4T AX5-20W50 nhãn hiệu Shell loại 0,8 lít và 30 bình ắc qui nhãn hiệu Tokyo loại GTZ5. Sau đó, bị cáo Thế A gọi điện thoại bị cáo T chạy xe ô tô đến

chở tài sản trộm được về nhà bị cáo T tại số 1362 ấp 1, xã Đ, thành phố Mỹ Tho cất giấu. Đến ngày 16/3/2021, bị cáo T nhờ anh Nguyễn Quốc T1 tìm chỗ bán tài sản mà các bị cáo đã trộm được. Sau đó, bị cáo T cùng anh T1 đem nhót đến tiệm sửa xe của anh Lâm Văn K bán với giá 4.800.000 đồng. Số tiền bán được, bị cáo T trả cho anh T1 2.700.000 đồng đã nợ trước đó, rồi gọi điện thoại cho bị cáo Thế A và bị cáo H cho biết đã bán nhót được số tiền 4.800.000 đồng nhưng cần trừ vào tiền xe taxi, tiền ăn, uống đã ứng trước,... còn lại 2.100.000 đồng. Bị cáo T chơi game bắn cá thua 1.100.000 đồng. Đến ngày 17/3/2021, bị cáo Bùi Thế A và bị cáo Bùi Hữu T bị bắt giữ. Ngày 22/3/2021, bị cáo Trần Cao Sơn H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Mỹ Tho đầu thú.

Căn cứ Bản kết luận định giá tài sản số 154 ngày 16/3/2021 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Mỹ Tho kết luận: 168 bình dầu nhớt Advance 4T AX5-20W50 nhãn hiệu Shell loại 0,8 lít trị giá 11.508.000 đồng; 30 bình ắc qui nhãn hiệu Tokyo loại GTZ5 trị giá 5.400.000 đồng. Tổng tài sản bị chiếm đoạt trị giá 16.908.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 69/CT-VKSMT ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã truy tố các bị cáo Bùi Thế A, Bùi Hữu T và Trần Cao Sơn H về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đối với anh T1 có đi bán nhót cùng với bị cáo T cho anh K; anh T2 là chủ sở hữu xe ô tô biển số 63A-087.57 mà các bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội. Tuy nhiên, anh T1, anh K không biết tài sản do các bị cáo phạm tội mà có. Anh T2 không biết các bị cáo sử dụng xe để đi trộm tài sản nên cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với anh T1, anh K và anh T2.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Thế A từ 12 đến 18 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”. Đối với các bị cáo Bùi Hữu T và bị cáo Trần Cao Sơn H vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh và khung hình phạt như Cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s và điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Bùi Hữu T từ 09 đến 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, phạt bị cáo Trần Cao Sơn H từ 09 đến 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”.

Về vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận việc cơ quan điều tra đã trả lại 168 bình dầu nhớt Advance 4T AX5-20W50 nhãn hiệu Shell loại 0,8 lít; 30 bình ắc qui nhãn hiệu Tokyo loại GTZ5 cho bị hại Đoàn Thị Mỹ H; Trao trả xe ô tô biển số 63A-087.57 cho anh Nguyễn Quốc T2.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 cờ lê kim loại đã rỉ sét, phần thân có quấn băng keo màu đen dài 37 cm; 01 đèn pin, loại sạc pin vỏ nhựa màu đen; 01 kiềm cộng lực kim loại, phần tay cầm bọc nhựa màu đen có quấn băng keo trắng dài 67cm.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Đoàn Thị Mỹ H đã nhận lại tài sản bị trộm nên không yêu cầu bồi thường. Anh Nguyễn Quốc T2 không yêu cầu bị cáo bồi thường gì khác. Bị cáo T (nộp 1.000.000 đồng) và anh Nguyễn Quốc T1 (nộp 2.700.000 đồng) đã trả số tiền 3.700.000 đồng cho anh Lâm Văn K và anh K không yêu cầu gì khác nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Phát biểu tự bào chữa của bị cáo Bùi Thế A: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Phát biểu tự bào chữa của bị cáo Bùi Hữu T: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và có cơ hội để nuôi con.

Phát biểu tự bào chữa của bị cáo Trần Cao Sơn H: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra thành phố Mỹ Tho, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều không có khiếu nại hay có ý kiến gì về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Những người này đã được Tòa án triệu tập hợp lệ và bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã có đơn xin vắng mặt. Trong quá trình điều tra, những người tham gia tố tụng nêu trên đã có lời khai cụ thể, đầy đủ, rõ ràng và bị hại đã nhận tiền bồi thường, không có yêu cầu gì thêm. Xét thấy sự vắng mặt của họ không gây khó khăn cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 và Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người nêu trên theo thủ tục chung.

[3] Tại phiên tòa, các bị cáo Bùi Thế A, Bùi Hữu T và bị cáo Trần Cao Sơn H đã khai nhận về hành vi mà các bị cáo đã thực hiện đúng với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 14/3/2021, tại nhà số 20, đường T, phường 7, thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang các bị cáo Bùi Thế A, Bùi Hữu T và Trần Cao Sơn

H đã lợi dụng đêm khuya, nhà không có người trông coi, các bị cáo đã thực hiện hành vi lén lút trộm cắp 168 bình dầu nhớt Advance 4T AX5-20W50 nhãn hiệu Shell loại 0,8 lít; 30 bình ắc qui nhãn hiệu Tokyo loại GTZ5, tổng trị giá 16.908.000 đồng của bị hại Đoàn Thị Mỹ H nên phải chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đều là những người có đầy đủ năng lực để nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, với bản tính tham lam, lười lao động các bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi lấy trộm tài sản của người khác. Bị cáo Thế A, T và H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “*Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.*”. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho đã đưa ra chứng cứ buộc tội và truy tố các bị cáo về tội phạm nêu trên là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật. Đây là vụ án có đồng phạm, tuy nhiên mang tính chất giản đơn. Bị cáo Bùi Thế A là người rủ rê và cũng là người thực hành, bị cáo Bùi Hữu T và Trần Cao Sơn H là người thực hành. Hành vi phạm tội của các bị cáo Bùi Thế A, Bùi Hữu T và Trần Cao Sơn H đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật Nhà nước ta bảo vệ, hành vi đó không chỉ làm thiệt hại đến tài sản của người khác, mà còn gây hoang mang làm cho nhân dân không an tâm lao động, sản xuất, gây mất trật tự xã hội tại địa phương nơi xảy ra vụ án. Do vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục cho các bị cáo biết tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cho bị cáo cần phải xem xét đến nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[4] Đối với anh Nguyễn Quốc T1 có đi bán nhớt cùng với bị cáo T cho anh Lâm Văn K. Tuy nhiên, anh T1, anh K không biết tài sản do các bị cáo phạm tội mà có. Anh Nguyễn Quốc T2 là chủ sở hữu xe ô tô biển số 63A-087.57 mà các bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội. Anh T2 không biết các bị cáo sử dụng xe để đi trộm tài sản nên cơ quan điều tra không xử lý hình sự đối với anh T1, anh K và anh T2 là phù hợp với quy định pháp luật.

[5] Về nhân thân: Bị cáo Bùi Thế A không có tiền án, không có tiền sự. Tuy nhiên, ngày 25/8/2006, bị cáo bị Công an thành phố Mỹ Tho xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Cố ý gây thương tích”; Ngày 21/8/2008, bị can bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xử phạt 02 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 70/2008/HSST). Bị cáo phạm tội là người chưa thành niên nên được xem không có án tích; Ngày 06/12/2017, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (Bản án số 94/2017/HSST), bị cáo chấp hành xong ngày 31/5/2018, được xóa án tích; Ngày

06/4/2021 bị Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng (Quyết định số 19/2021/QĐ-TA). Qua đó, Hội đồng xét xử nhận định, bị cáo Thế A có nhân thân xấu, bị cáo không có ý thức tu dưỡng và rèn luyện bản thân để trở thành công dân tốt.

Nhân thân của bị cáo Bùi Hữu T: Bị cáo T không có tiền án, không có tiền sự.

Nhân thân của bị cáo Trần Cao Sơn H: Bị cáo H không có tiền án, không có tiền sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Bùi Thế A, Bùi Hữu T, Trần Cao Sơn H đều đã thật thà khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo theo quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo Bùi Hữu T và bị cáo Trần Cao Sơn H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo theo quy định điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Thế A, T và H không chịu tình tiết tăng nặng nào.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, bị hại Đoàn Thị H đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt nên không yêu cầu bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an thành phố Mỹ Tho đã trả số tiền 3.700.000 đồng cho anh Lâm Văn K. Chị H và anh K đều không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ghi nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại bị hại Đoàn Thị Mỹ H 168 bình dầu nhớt Advance 4T AX5-20W50 nhãn hiệu Shell loại 0,8 lít; 30 bình ắc qui nhãn hiệu Tokyo loại GTZ5.

Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại anh Nguyễn Quốc T1 một xe ô tô biển số 63A-087.57.

Đối với 01 cờ lê kim loại đã rỉ sét, phần thân có quấn băng keo màu đen dài 37 cm; 01 đèn pin, loại sạc pin vỏ nhựa màu đen; 01 kiềm cộng lực kim loại, phần tay cầm bọc nhựa màu đen có quấn băng keo trắng dài 67cm là các công cụ mà các bị cáo dùng để thực hiện hành vi lấy trộm tài sản và có giá trị không lớn nên cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Lời đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về mức hình phạt là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên.

[10] Về án phí: Các bị cáo Bùi Thế A, Bùi Hữu T và Trần Cao Sơn H đều phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Bùi Thế A, bị cáo Bùi Hữu T và bị cáo Trần Cao Sơn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Bùi Thế A 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 17 tháng 3 năm 2021.

Căn cứ điểm s và điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Bùi Hữu T 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 17 tháng 3 năm 2021.

Căn cứ điểm s và điểm i khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38 và khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Cao Sơn H 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 22 tháng 3 năm 2021.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Ghi nhận việc cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại bị hại Đoàn Thị Mỹ H 168 bình dầu nhớt Advance 4T AX5-20W50 nhãn hiệu Shell loại 0,8 lít; 30 bình ắc quy nhãn hiệu Tokyo loại GTZ5.

Ghi nhận cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại anh Nguyễn Quốc T1 một xe ô tô biển số 63A-087.57.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cờ lê kim loại đã rỉ sét, phần thân có quấn băng keo màu đen dài 37 cm; 01 đèn pin, loại sạc pin vỏ nhựa màu đen (đã hư hỏng); 01 kiềm cộng lực kim loại, phần tay cầm bọc nhựa màu đen có quấn băng keo trắng dài 67cm.

Hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang đang giữ toàn bộ các vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 05 tháng 7 năm 2021.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Thế A, Bùi Hữu T và Trần Cao Sơn H, mỗi người phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Riêng bị hại và người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND Tp Mỹ Tho;
- Công an Tp Mỹ Tho;
- C.c THADS Tp Mỹ Tho;
- Bộ phận thi hành án hình sự;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Mỹ Trang